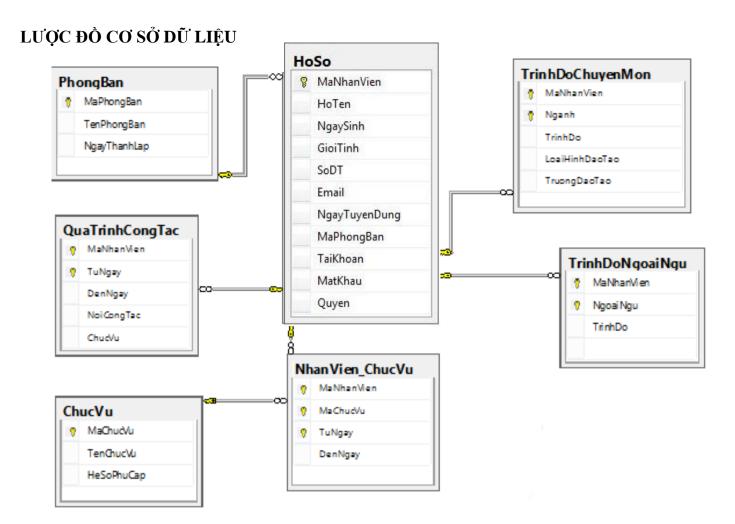
# ĐỀ TÀI 1: HỆ THỐNG QUẢN LÝ NHÂN SỰ

## Các use case trong ứng dụng

UC	Tên	Mô tả	Sinh viên
UC0	Quản trị hệ thống	Form Main: cho phép user truy cập các chức năng của ứng dụng	Cả nhóm
		Đăng nhập: cho phép người dùng đăng nhập. Khi đăng nhập	SV4
		thành công, form chính chỉ hiển thị chức năng mà người dùng	
		được phép truy cập	
		Admin: Toàn quyền Nhân viên: thống kê báo cáo	
UC1	Quản lý danh mục	Quản lý danh mục phòng ban	SV1
		Quản lý danh mục chức vụ	SV2
UC2	Quản lý thông tin nhân viên	Quản lý hồ sơ	SV1
		Quản lý trình độ chuyên môn	SV2
		Quản lý trình độ ngoại ngữ	SV3
		Quản lý quá trình công tác	SV3
		Quản lý Nhân viên – chức vụ	SV4
UC3	Thống kê báo cáo	In hồ sơ 1 nhân viên	SV1
		In thống kê trình độ chuyên môn	SV2
		In thống kê trình độ ngoại ngữ	SV3
		In thống kê phòng ban/chức vụ	SV4
UC4	XYZ	Sinh viên tự phát triển	



## Các qui định khi tạo CSDL:

- ✓ Tên các bảng đặt như sau: **<tên bảng><tên nhóm>**Ví dụ: **HoSo8, PhongBan8** (Nhóm 8)
- ✓ Tên các cột: không được trùng với tên trong sơ đồ trên
  Ví dụ: MaNhanVien → MaNV

## HƯỚNG DẪN GIAO DIỆN

#### NHÓM UC1:

#### - Quản lý Phòng ban:

- Trên form có các điều khiển cho phép user nhập vào các thông tin cho bảng PhongBan và hiển thị dữ liệu trong bảng lên DataGrid View.
- Trên form có các nút lệnh: nhập lại, thêm, sửa, xóa (xóa có cảnh báo), tìm (tìm theo mã), xem (hiển thị toàn bộ dữ liệu trên DataGrid View) và thoát.

#### - Quản lý Chức vụ:

• Yêu cầu giao diện tương tự như Quản lý phòng ban

#### NHÓM UC2:

#### - Quản lý Hồ sơ:

- Yêu cầu giao diện tương tự như Quản lý phòng ban
- Với giới tính sử dụng radio button hoặc combo box với lựa chọn Nam|Nữ
- Với mã phòng ban: sử dụng combo box hiển thị tên phòng ban lấy từ bảng phòng ban
- Trên form có các nút lệnh để gọi các form nhập|sửa thông tin cho nhân viên hiện tại gồm: form quá trình công tác, nhân viên chức vụ, trình độ chuyên môn, trình độ ngoại ngữ

#### - Quản lý Trình độ chuyên môn:

- Yêu cầu giao diện tương tự như Quản lý phòng ban
- Trên form hiển thị mã nhân viên, tên nhân viên mà ta muốn quản lý trình độ chuyên môn. Nếu Form mở mới cho phép user nhập mã nhân viên, hiển thị tên nhân viên tương ứng. Nếu form mở từ form quản lý hồ sơ thì thông tin mã nhân viên, tên nhân viên là của nhân viên hiện tại ở form quản lý hồ sơ
- Form cho phép nhập 1 nhân viên có nhiều trình độ chuyên môn (ví dụ một nhân viên có thể có bằng CNTT, sau đó anh ta lại học về Quản trị kinh doanh . . .)
- Với trình độ có các lựa chọn: trung cấp, cao đẳng, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ
- Với loại hình đào tạo gồm các lựa chọn: chính quy, vừa học vừa làm, liên thông

## - Quản lý Trình độ ngoại ngữ:

- Yêu cầu giao diện tương tự như Quản lý phòng ban
- Trên form hiển thị mã nhân viên, tên nhân viên mà ta muốn quản lý trình độ ngoại ngữ. Nếu Form mở mới cho phép user nhập mã nhân viên, hiển thị tên nhân viên tương ứng. Nếu form mở từ form quản lý hồ sơ thì thông tin mã nhân viên, tên nhân viên là của nhân viên hiện tại ở form quản lý hồ sơ
- Form cho phép nhập 1 nhân viên có nhiều trình độ ngoại ngữ (ví dụ một nhân viên biết cả tiếng Anh và tiếng Trung . . .)
- Với ngoại ngữ sử dụng gồm các lựa chọn: tiếng Anh, tiếng Trung, tiếng Nhật

## - Quản lý Quá trình công tác:

- Yêu cầu giao diện tương tự như Quản lý phòng ban
- Trên form hiển thị mã nhân viên, tên nhân viên mà ta muốn quản lý quá trình công tác. Nếu Form mở mới cho phép user nhập mã nhân viên, hiển thị tên nhân viên tương ứng. Nếu form mở từ form quản lý hồ sơ thì thông tin mã nhân viên, tên nhân viên là của nhân viên hiện tại ở form quản lý hồ sơ

 Form cho phép nhập nhiều giai đoạn công tác của 1 nhân viên (ví dụ 1 nhân viên từ năm 2010 đến 2015 anh ta làm tại Viettel, sau đó anh ta chuyển sang FPT và làm việc từ đó đến nay)

## - Quản lý nhân viên – chức vụ:

- Yêu cầu giao diện tương tự như Quản lý phòng ban
- Trên form hiển thị mã nhân viên, tên nhân viên mà ta muốn quản lý chức vụ. Nếu Form mở mới cho phép user nhập mã nhân viên, hiển thị tên nhân viên tương ứng. Nếu form mở từ form quản lý hồ sơ thì thông tin mã nhân viên, tên nhân viên là của nhân viên hiện tại ở form quản lý hồ sơ
- Form cho phép nhập nhiều giai đoạn chức vụ của 1 nhân viên (ví dụ 1 nhân viên từ năm 2010 đến 2015 anh ta là phó phòng, sau đó anh ta là trưởng phòng đến nay)

### NHÓM UC3:

#### - In hồ sơ 1 nhân viên:

- Form cho phép user chọn (nhập) mã nhân viên muốn in hồ sơ
- Form hiển thị thông tin gồm: thông tin trong bảng hồ sơ của nhân viên đã nhập, trình độ chuyên môn, trình độ ngoại ngữ và quá trình công tác của nhân viên đó (tham khảo mẫu sơ yếu lý lịch)
- Trên form có nút lệnh in, khi user nhấn nút lệnh này báo cáo sẽ được in ra (máy in, file acrobat . . .)

## - Thống kê trình độ chuyên môn:

- Form cho phép user chọn (nhập) trình độ và (hoặc) chuyên ngành muốn thống kê
- Các thông tin hiển thị trên form gồm: thông tin chung (như tiêu đề báo cáo, tên công ty, ngày lập, người lập . . . ), số thứ tự, mã nhân viên, tên nhân viên, ngành học, trình độ, loại hình đào tạo, trường đào tạo
- Trên form có nút lệnh in, khi user nhấn nút lệnh này báo cáo sẽ được in ra (máy in, file acrobat . . .)

## - Thống kê trình độ ngoại ngữ:

- Form cho phép user chọn (nhập) trình độ và (hoặc) tên ngoại ngữ muốn thống kê
- Các thông tin hiển thị trên form gồm: thông tin chung (như tiêu đề báo cáo, tên công ty, ngày lập, người lập...), số thứ tự, mã nhân viên, tên nhân viên, ngoại ngữ, trình độ
- Trên form có nút lệnh in, khi user nhấn nút lệnh này báo cáo sẽ được in ra (máy in, file acrobat . . .)

## - Thống kê theo phòng ban/chức vụ:

- Form cho phép user chọn (nhập) phòng ban và (hoặc) chức vụ muốn thống kê
- Form hiển thị thông tin gồm: thông tin trong bảng hồ sơ của nhân viên đã nhập, tên phòng ban, tên chức vụ.
- Trên form có nút lệnh in, khi user nhấn nút lệnh này báo cáo sẽ được in ra (máy in, file acrobat . . .)

## NHÓM UC4: Sinh viên tự phát triển